

DOI: 10.62829/VNHN.375.99.104

BỘ LUẬT HÌNH SỰ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC VÀ NHỮNG BẤT CẬP, HẠN CHẾ CẦN KHẮC PHỤC

✍ ThS. Lê Văn Khanh

● **TÓM TẮT:** Bộ luật Hình sự năm 2015 được Quốc hội khóa XIII, Kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 27/11/2015; được sửa đổi, bổ sung năm 2017; có hiệu lực từ ngày 01/01/2018. Việc ban hành Bộ luật Hình sự năm 2015 đã góp phần quan trọng trong việc quản lý xã hội, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, của các tổ chức và của công dân... Tuy nhiên, sau nhiều năm thực hiện, Bộ luật Hình sự bộc lộ không ít hạn chế, vướng mắc cần tiếp tục được hoàn thiện. Vì vậy, Chính phủ đang cho xây dựng Dự án Bộ luật Hình sự (sửa đổi) dự kiến trình Quốc hội khóa XVI xem xét, cho ý kiến tại kỳ họp thứ 3 (dự kiến tháng 3/2027) và thông qua tại kỳ họp thứ 4 (dự kiến tháng 8/2027).

● **Từ khóa:** Bộ luật Hình sự; phòng chống tội phạm; giữ vững an ninh chính trị;

● **ABSTRACT:** The Criminal Code of 2015 was adopted by the 13th National Assembly at its 10th session on November 27, 2015, amended and supplemented in 2017, and came into effect on January 1, 2018. The promulgation of the 2015 Criminal Code has made an important contribution to social management, crime prevention, and the fight against criminal activities, helping to maintain political security, social order, and safety, as well as protecting the interests of the State, organizations, and citizens. However, after several years of implementation, the Criminal Code has revealed a number of limitations and difficulties that need to be further addressed. Therefore, the Government is preparing a draft of the amended Criminal Code, which is expected to be submitted to the 16th National Assembly for consideration and feedback at its 3rd session (anticipated March 2027) and for adoption at the 4th session (anticipated August 2027).

● **Keywords:** Criminal Code; crime prevention; maintaining political security

Ngày nhận bài: 17/10/2025 - Ngày bình duyệt: 20/11/2025 - Ngày duyệt đăng: 25/11/2025

Bộ Luật hình sự được ban hành nhằm mục đích: Thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng và Hiến pháp, bảo đảm nội dung của

Bộ luật Hình sự phù hợp với tinh thần cải cách tư pháp. Hoàn thiện chính sách hình sự quốc gia, xây dựng một hệ thống pháp luật hình sự thống nhất, đồng bộ, minh bạch,

khả thi, nhằm đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm trong tình hình mới; góp phần phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tư pháp. Cùng với đó bảo đảm quyền con người, quyền công dân, đổi mới tư duy lập pháp hình sự theo hướng nhân đạo, bảo vệ các quyền cơ bản, mở rộng các biện pháp xử lý không qua hình sự. Đồng thời, phù hợp với thông lệ quốc tế và hội nhập quốc tế, cập nhật, tiếp thu các chuẩn mực pháp luật quốc tế, phục vụ tốt hơn quá trình hội nhập và hợp tác quốc tế về phòng, chống tội phạm.

TỔNG QUAN BỘ LUẬT HÌNH SỰ (sửa đổi 2017)

Bộ luật Hình sự năm 2015 - được sửa đổi, bổ sung năm 2017 - là văn bản pháp luật quan trọng của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, quy định về tội phạm và hình phạt.

**Về mặt cấu trúc*, Bộ luật Hình sự (2017) gồm các phần:

- *Phần chung*: 12 chương, quy định về nguyên tắc, trách nhiệm hình sự, khái niệm tội phạm, hình phạt, miễn trách nhiệm hình sự, thời hiệu, v.v.

- *Phần các tội phạm (phần riêng)*: 14 chương, quy định 426 điều về các loại tội phạm cụ thể (xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự xã hội, kinh tế, môi trường, ma túy, tham nhũng, v.v.).

- *Tổng số điều luật*: 426 điều (tăng so với Bộ luật Hình sự 1999 là 344 điều).

**Những điểm mới, nổi bật của Bộ luật Hình sự (2017)*:

1. Mở rộng phạm vi chịu trách nhiệm hình sự: Pháp nhân thương mại lần đầu tiên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với 33 tội danh (chủ yếu trong lĩnh vực kinh tế, môi trường). Cụ thể hóa nguyên tắc “cá nhân chịu trách nhiệm, tổ chức chịu trách nhiệm”.

2. Nhân đạo, hướng tới cải tạo người

phạm tội: Mở rộng chính sách khoan hồng, giảm hình phạt tử hình ở nhiều tội danh. Không thi hành án tử hình nếu người bị kết án sau khi bị kết án đã lập công lớn hoặc phụ nữ mang thai, người đủ 75 tuổi trở lên. Bổ sung chế định tha tù trước thời hạn có điều kiện.

3. Quy định cụ thể hơn về tội phạm công nghệ, môi trường: Bổ sung nhiều tội danh mới như: Tội rửa tiền, tài trợ khủng bố, xâm phạm quyền tác giả trên mạng, đưa hoặc sử dụng trái phép thông tin mạng máy tính...; Tội vi phạm quy định về kinh doanh theo phương thức đa cấp.

4. Nâng cao hiệu quả phòng chống tham nhũng: Mở rộng phạm vi tội tham ô, nhận hối lộ ra cả khu vực tư; Tăng mức hình phạt với các tội liên quan đến chức vụ.

5. Bảo vệ tốt hơn quyền con người, quyền công dân: Quy định không truy cứu trách nhiệm hình sự người dưới 15 tuổi trong nhiều trường hợp. Mở rộng hình phạt cải tạo không giam giữ. Giảm hình phạt tù đối với tội ít nghiêm trọng.

THỰC TRẠNG THỰC THI LUẬT HÌNH SỰ

**** Những kết quả đạt được:***

Tính nhân đạo và tiến bộ được nâng cao: Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi 2017) giảm áp dụng hình phạt tử hình với một số tội danh, mở rộng phạm vi miễn, giảm trách nhiệm hình sự, và tăng cường áp dụng các biện pháp tư pháp thay thế cho hình phạt tù.

1. *Góp phần giữ vững an ninh, trật tự và an toàn xã hội*: Bộ luật Hình sự là công cụ pháp lý quan trọng giúp Nhà nước đấu tranh phòng, chống tội phạm hiệu quả hơn. Nhờ có quy định rõ ràng, đồng bộ và phù hợp hơn với thực tiễn, các cơ quan tiến hành tố tụng (Công an, Viện kiểm sát, Tòa án) đã có căn cứ pháp lý thống nhất để xử lý tội phạm. Nhiều loại tội phạm nghiêm trọng (tham nhũng, ma túy, buôn người, tội

phạm công nghệ cao...) được phát hiện và xử lý kịp thời, góp phần răn đe và phòng ngừa chung.

2. *Hoàn thiện hệ thống pháp luật hình sự theo hướng nhân đạo, tiến bộ:* Bộ luật Hình sự đã mở rộng phạm vi áp dụng các biện pháp thay thế hình phạt tù, như: cảnh cáo, cải tạo không giam giữ, phạt tiền, tha tù trước thời hạn có điều kiện; Giảm hình phạt tử hình ở nhiều tội danh, chỉ giữ lại cho các hành vi đặc biệt nghiêm trọng. Tăng cường bảo vệ quyền con người, quyền công dân - thể hiện tinh thần Hiến pháp 2013. Trách nhiệm hình sự của pháp nhân thương mại được bổ sung, phù hợp với xu thế lập pháp quốc tế. Việc quy định cụ thể hơn về các tội phạm mới như tội phạm mạng, tội phạm công nghệ cao, tội phạm môi trường... giúp cơ quan tố tụng có cơ sở pháp lý rõ ràng để xử lý.

3. *Nâng cao hiệu quả phòng ngừa và đấu tranh với các tội phạm mới phát sinh:* Bộ luật Hình sự đã kịp thời bổ sung quy định xử lý các tội phạm phi truyền thống như: Tội phạm công nghệ cao, xâm phạm dữ liệu; Tội phạm môi trường; Tội khủng bố, rửa tiền, tài trợ khủng bố. Việc này giúp pháp luật “theo kịp thời đại”, đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển kinh tế - xã hội. Bộ luật Hình sự đã quy định nhiều điểm tiến bộ trong việc bảo vệ trẻ em, phụ nữ, người bị hại trong các vụ xâm hại tình dục, bạo lực gia đình.

4. *Thống nhất trong áp dụng pháp luật, nâng cao nhận thức pháp lý của xã hội:* Các văn bản hướng dẫn thi hành (Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán, Thông tư liên tịch...) giúp bảo đảm tính thống nhất trong xét xử. Người dân, doanh nghiệp và các chủ thể xã hội ngày càng có ý thức pháp luật rõ ràng hơn, hiểu được hành vi nào bị coi là tội phạm và hậu quả pháp lý tương ứng.

5. *Cải thiện công tác lập pháp và phối hợp giữa các cơ quan tư pháp:* Quá trình

thực hiện Bộ luật Hình sự giúp phát hiện những điểm bất cập, chồng chéo để tiếp tục sửa đổi, hoàn thiện. Cơ chế phối hợp giữa Quốc hội - Chính phủ - Tòa án - Viện kiểm sát được tăng cường, góp phần xây dựng nền tư pháp trong sạch, vững mạnh.

6. *Tinh nhân đạo và tiến bộ được nâng cao:* Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi 2017) giảm áp dụng hình phạt tử hình với một số tội danh, mở rộng phạm vi miễn, giảm trách nhiệm hình sự, và tăng cường áp dụng các biện pháp tư pháp thay thế cho hình phạt tù.

Nhìn chung, việc thực hiện Bộ luật Hình sự trong những năm qua đã: Nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng, chống tội phạm; bảo vệ quyền con người; bảo đảm công bằng, nhân đạo; và góp phần ổn định, phát triển xã hội.

*** Những hạn chế, bất cập:**

Hiện nay, sau hàng chục năm thực hiện Bộ luật Hình sự cũ, thực tiễn đất nước đã có nhiều sự thay đổi mà Luật chưa theo kịp yêu cầu thực tế, cần phải thay đổi; cụ thể như:

- Các quy định về hình phạt tử hình còn nhiều bất cập: Các mức định lượng và loại hình phạt trong các khung có mức hình phạt cao nhất là tử hình ở một số tội danh còn tương đối rộng dẫn đến căn cứ để tuyên hình phạt tử hình còn gặp khó khăn trên thực tế. Thực tiễn thời gian qua cho thấy một số tội danh có tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội không cần thiết phải duy trì hình phạt tử hình; đồng thời, thực tiễn thời gian qua Tòa án cũng không áp dụng hình phạt tử hình đối với các tội danh này, ví dụ: Tội “Hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân”, Tội “Phá hoại cơ sở vật chất - kỹ thuật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”, Tội “Sản xuất, buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh, phòng bệnh”... hoặc ít áp dụng như: Tội “Tham ô tài sản, nhận hối lộ”... Ngoài ra, phạm vi không áp dụng hình

phạt tử hình cũng cần thay đổi. Chẳng hạn đối với người bị bệnh hiểm nghèo như ung thư giai đoạn cuối, nhiễm HIV đã chuyển giai đoạn AIDS đang có nhiễm trùng cơ hội, tiên lượng xấu là những căn bệnh như một bản án tử hình nhưng vẫn phải tạm giam kết hợp điều trị tích cực để chờ thi hành án mà chưa có quy định không áp dụng hình phạt tử hình hoặc không thi hành án tử hình với những đối tượng này.

Về thời hiệu thi hành án tử hình: Bộ luật Hình sự hiện hành quy định cụ thể về thời hiệu thi hành bản án tại Điều 60, theo đó khi hết thời hạn quy định, người bị kết án không phải chấp hành về bản án đã tuyên, đối với các trường hợp xử phạt tử hình thì thời hiệu thi hành bản án là 20 năm. Nhưng Bộ luật không có quy định sau khi hết thời hiệu thi hành bản án tử hình, người bị kết án tử hình có được chuyển xuống hình phạt khác như: tù chung thân, phạt tù có thời hạn hay được trả tự do và chưa có thủ tục chuyển hình phạt.

- Một số quy định khác của Bộ luật Hình sự còn vướng mắc, bất cập trong thực tiễn áp dụng: (1) Một số quy định còn quá nghiêm khắc; mức định lượng tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm để định khung cơ bản, định khung hình phạt chưa phù hợp với sự biến động của giá cả tăng lên so với thời gian trước đây, không phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội hiện nay. Chưa có cơ chế để loại trừ trách nhiệm hình sự đối với rủi ro trong trường hợp thử nghiệm công nghệ mới, mô hình kinh doanh mới để đáp ứng yêu cầu về đổi mới, sáng tạo theo tinh thần của Nghị quyết số 57-NQ/TW;... (2) Thực tiễn thi hành cho thấy có một số hành vi có tính chất nguy hiểm cho xã hội, có dấu hiệu tội phạm nhưng chưa được quy định là tội phạm. Đồng thời, nhiều quy định về trách nhiệm hình sự còn quá nhẹ, chưa đủ tính răn đe, chưa phù hợp với tình hình, diễn biến của tội phạm, chưa phù hợp với

tình hình phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, chưa góp phần giải quyết các vấn đề gây bức xúc trong xã hội...

- Một số quy định chưa rõ ràng, gây khó khăn trong thực tiễn: Ví dụ, khái niệm “gây hậu quả nghiêm trọng” hoặc “sử dụng trái phép thông tin mạng” còn mang tính định tính, dẫn đến cách hiểu khác nhau trong xét xử.

- Một số tội danh chưa theo kịp sự phát triển của xã hội: Sự bùng nổ của công nghệ số, tiền mã hóa, trí tuệ nhân tạo... đã làm xuất hiện những dạng tội phạm mới mà Bộ luật Hình sự chưa điều chỉnh kịp.

- Sự chồng chéo giữa Bộ luật Hình sự và các văn bản hướng dẫn thi hành: Một số quy định còn phụ thuộc quá nhiều vào nghị định, thông tư hướng dẫn, khiến việc áp dụng thiếu thống nhất.

- Chưa phát huy hiệu quả của các hình phạt thay thế: Biện pháp cải tạo không giam giữ, phạt tiền hoặc giáo dục tại xã, phường còn ít được áp dụng, chủ yếu vẫn là hình phạt tù.

Nguyên nhân của những hạn chế, bất cập: Nhận thức của một bộ phận người dân và cán bộ về pháp luật còn hạn chế; Hệ thống pháp luật còn thiếu sự đồng bộ với các văn bản hướng dẫn thi hành; Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác điều tra, xét xử chưa đáp ứng yêu cầu; Một số hành vi phạm tội mới (tội phạm công nghệ cao, tội phạm xuyên quốc gia...) chưa được cập nhật kịp thời trong các quy định hiện hành.

*** Những vấn đề cần sửa đổi, bổ sung:**

- Hoàn thiện các quy định về tội phạm công nghệ và an ninh mạng: Cần bổ sung, cụ thể hóa các hành vi như tấn công mạng, lừa đảo qua không gian mạng, chiếm đoạt dữ liệu cá nhân, và sử dụng công nghệ AI cho mục đích phạm tội.

- Rà soát, định lượng rõ các yếu tố cấu

thành tội phạm: Nên quy định cụ thể hơn các mức thiệt hại, hậu quả hoặc hành vi để tránh cách hiểu mơ hồ, đảm bảo tính minh bạch và công bằng trong xét xử.

- Mở rộng phạm vi áp dụng hình phạt thay thế hình phạt tù: Tăng cường áp dụng các hình phạt như phạt tiền, lao động công ích, giáo dục tại cộng đồng, đặc biệt với người phạm tội lần đầu, tội ít nghiêm trọng

- phù hợp xu thế nhân đạo hóa pháp luật hình sự.

- Sửa đổi quy định về trách nhiệm hình sự của pháp nhân: Cần quy định rõ hơn về điều kiện, mức phạt, và biện pháp khắc phục hậu quả để tăng tính răn đe và khả thi, nhất là đối với các doanh nghiệp vi phạm về môi trường, tài chính, hoặc dữ liệu.

- Bổ sung quy định về bảo vệ nạn nhân: Tăng cường cơ chế bảo vệ nạn nhân chứng, người tố giác, người bị hại; mở rộng quy định về bồi thường và hỗ trợ tâm lý cho nạn nhân trong các vụ án hình sự.

Việc tiếp tục hoàn thiện Bộ luật Hình sự là yêu cầu khách quan, cấp thiết trong bối cảnh xã hội Việt Nam đang hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế – pháp lý toàn cầu. Những sửa đổi, bổ sung cần hướng đến tính minh bạch, nhân đạo, hiện đại và hiệu quả thực thi, nhằm đảm bảo pháp luật hình sự thực sự trở thành công cụ hữu hiệu trong việc phòng ngừa, đấu tranh tội phạm và bảo vệ công lý.

ĐỀ XUẤT MỘT SỐ GIẢI PHÁP TRONG THỰC HIỆN BỘ LUẬT HÌNH SỰ

Trong tiến trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, pháp luật giữ vai trò là nền tảng bảo đảm trật tự, kỷ cương và công bằng xã hội. Trong hệ thống pháp luật ấy, Bộ luật Hình sự là công cụ đặc biệt quan trọng nhằm đấu tranh, phòng ngừa và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật có tính nguy hiểm cho xã hội. Tuy nhiên, để Bộ luật Hình sự thực sự

đi vào đời sống, phát huy hiệu quả, đòi hỏi phải có những giải pháp cụ thể, hữu hiệu trong việc thực thi. Một số giải pháp được đề xuất là:

1. *Hoàn thiện hệ thống pháp luật:* Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định còn bất cập; Ban hành kịp thời văn bản hướng dẫn chi tiết thi hành; Bảo đảm tính thống nhất giữa Bộ luật Hình sự và các luật khác.

2. *Nâng cao năng lực và phẩm chất đội ngũ cán bộ tư pháp:* Tăng cường đào tạo chuyên môn, kỹ năng nghiệp vụ; Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan thực thi pháp luật; Có cơ chế giám sát độc lập để hạn chế tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động tư pháp.

3. *Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật:* Tổ chức các chương trình phổ biến pháp luật trong trường học, cơ quan, khu dân cư; Sử dụng phương tiện truyền thông, mạng xã hội để lan tỏa hiểu biết pháp luật; Gắn giáo dục pháp luật với xây dựng đạo đức, lối sống văn minh. Đa dạng hóa hình thức, chú trọng vùng sâu, vùng dân tộc thiểu số; tập huấn chuyên sâu cho báo cáo viên và lực lượng thực thi pháp luật.

4. *Ứng dụng khoa học - công nghệ trong thực thi pháp luật:* Xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về tội phạm; Ứng dụng công nghệ số trong điều tra, quản lý hồ sơ, xét xử; Đảm bảo tính minh bạch, giảm bớt yếu tố con người trong các khâu nhạy cảm.

5. *Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng và giám sát của nhân dân:* củng cố mối liên hệ giữa công an, viện kiểm sát, tòa án và các tổ chức xã hội; Phát huy vai trò giám sát của báo chí, Mặt trận Tổ quốc, cộng đồng dân cư; Kịp thời phát hiện, xử lý vi phạm trong quá trình thực thi pháp luật.

6. *Tăng cường nguồn lực:* Bổ sung kinh phí, nhân lực cho công tác thi hành, hỗ trợ các địa phương khó khăn.

7. *Củng cố số liệu thống kê, đánh giá định kỳ:* Thiết lập hệ thống báo cáo thống nhất toàn quốc về việc thi hành Bộ luật Hình sự (khởi tố, xét xử, thi hành án, tái phạm) để có cơ sở đánh giá toàn diện.

8. *Mở rộng chính sách hướng thiện:* Tăng cường các biện pháp phục hồi, tái hoà nhập; đẩy mạnh việc miễn, giảm hình phạt, xóa án tích ở những trường hợp phù hợp; đồng thời đảm bảo công tác thi hành án nghiêm minh.

Thực hiện tốt Bộ luật Hình sự không chỉ

góp phần bảo đảm công bằng xã hội, bảo vệ quyền con người, mà còn củng cố niềm tin của nhân dân vào Nhà nước và pháp luật, tạo môi trường ổn định, lành mạnh cho phát triển kinh tế - xã hội. Hơn nữa, Bộ luật Hình sự chỉ thực sự có giá trị khi được thực thi nghiêm minh và hiệu quả trong đời sống. Vì vậy, mỗi cơ quan, tổ chức, cá nhân cần nâng cao ý thức trách nhiệm, góp phần xây dựng một xã hội thượng tôn pháp luật, nơi mà công lý được bảo đảm và cái thiện được tôn vinh./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Bộ luật Hình sự Việt Nam năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

2. Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán TANDTC.

3. Báo cáo tổng kết công tác ngành Tòa án nhân dân năm 2024.
4. Một số bài viết trên Tạp chí Nhà nước và Pháp luật, Tạp chí Kiểm sát, Tạp chí Tòa án nhân dân.

5. “*Những căn cứ đề xuất bỏ hình phạt tử hình đối với 8 tội danh*” - phân tích thay đổi pháp luật hình sự để đáp ứng yêu cầu hội nhập và tinh thần nhân đạo.